

Số: *1277* /QĐ-ĐHV

Nghệ An, ngày *28* tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định tạm thời về tổ chức và hoạt động đối với nhóm nghiên cứu của Trường Đại học Vinh

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;

Căn cứ Quyết định số 62/2001/QĐ-TTg ngày 25/4/2001 của Thủ tướng Chính phủ về đổi tên Trường Đại học Sư phạm Vinh thành Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Quyết định số 418/QĐ-TTg ngày 11/04/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn 2011 - 2020;

Căn cứ Nghị định số 99/2014/NĐ-CP ngày 25/10/2014 của Chính phủ Quy định việc đầu tư phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động khoa học và công nghệ trong các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 22/2011/TT-BGDĐT ngày 30/5/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về hoạt động khoa học và công nghệ trong các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Công văn số 230/BGDĐT-KHCNMT ngày 16/01/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện Nghị định số 99/2014/NĐ-CP ngày 25/10/2014 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 480/QĐ-ĐHV ngày 09/5/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh ban hành Quy định về quản lý các hoạt động khoa học và công nghệ của Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Quyết định số 766/QĐ-ĐHV ngày 31/8/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh ban hành Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ Trường Đại học Vinh giai đoạn 2018 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 1016/QĐ-ĐHV ngày 22/10/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Vinh;

Xét đề nghị của Trường phòng Khoa học và Hợp tác Quốc tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tạm thời về tổ chức và hoạt động đối với nhóm nghiên cứu của Trường Đại học Vinh.

Điều 2. Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế chủ trì, phối hợp với các khoa, viện, phòng ban và các tổ chức, cá nhân liên quan triển khai thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trưởng các phòng: Hành chính Tổng hợp, Khoa học và Hợp tác quốc tế, Kế hoạch - Tài chính; Trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ GD&ĐT (đề b/c);
- BBT website, iOffice;
- Lưu: HCTH, KH&HTQT.

HIỆU TRƯỞNG



GS.TS. Đinh Xuân Khoa



QUY ĐỊNH TẠM THỜI
VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG ĐỐI VỚI NHÓM NGHIÊN CỨU
của Trường Đại học Vinh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1277/QĐ-ĐHV, ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định việc xét chọn, công nhận, tổ chức, hoạt động và đánh giá kết quả hoạt động đối với nhóm nghiên cứu của Trường Đại học Vinh.
2. Quy định này áp dụng đối với các nhóm nghiên cứu của các đơn vị trực thuộc Trường Đại học Vinh (sau đây gọi là các đơn vị).

Điều 2. Tiêu chí chung của nhóm nghiên cứu

1. Nhóm nghiên cứu là tập thể các nhà khoa học được tập hợp theo hướng chuyên môn chuyên sâu hoặc liên ngành, hoạt động nghiên cứu khoa học và đào tạo đạt hiệu quả tốt và ổn định, tạo ra các sản phẩm khoa học và công nghệ (KH&CN) và đào tạo chất lượng cao, có đủ năng lực triển khai các nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ trở lên. Nhóm nghiên cứu là một hình thức tổ chức mở; hoạt động có tính ổn định tương đối nhưng vẫn đảm bảo tính bền vững của quá trình đầu tư và phát triển
2. Một nhóm nghiên cứu gồm có trưởng nhóm, ít nhất là 03 nghiên cứu viên chủ chốt và các nghiên cứu viên. Trưởng nhóm phải là cán bộ cơ hữu của Trường Đại học Vinh, các thành viên có thể là cán bộ cơ hữu hoặc cán bộ từ bên ngoài Trường Đại học Vinh, trong đó số thành viên từ bên ngoài chiếm không quá 1/2 tổng số thành viên. Mỗi cá nhân không được tham gia quá 02 nhóm nghiên cứu; Khuyến khích mời các thành viên và cộng tác viên là các nhà khoa học ở nước ngoài.
3. Nhóm nghiên cứu được công nhận bởi Hiệu trưởng trên cơ sở kết quả xét chọn và đánh giá định kỳ 03 năm/lần.

Điều 3. Các loại hình nhóm nghiên cứu

1. Nhóm nghiên cứu: là nhóm được quy định tại Điều 2, của quy định này
2. Nhóm nghiên cứu mạnh: là nhóm có khả năng tích hợp, kết nối nhiều đề tài thành Chương trình nghiên cứu lớn, hướng đến sản phẩm KH&CN tiêu biểu quốc gia, quốc tế; tạo được các yếu tố cạnh tranh; có thể đầu tư hướng tới hình thành các trung tâm nghiên cứu xuất sắc; gia tăng trọng số nghiên cứu và thúc đẩy sự phát triển đơn vị theo định hướng nghiên cứu và/hoặc ứng dụng, đào tạo trình độ sau đại học.

Điều 4. Tiêu chí riêng của nhóm nghiên cứu mạnh

Nhóm nghiên cứu mạnh được công nhận khi đáp ứng đầy đủ các tiêu chí sau đây:

1. Có đề xuất thành lập nhóm kèm theo các hướng nghiên cứu;
2. Có tối thiểu 5 thành viên có học vị tiến sĩ trở lên có cùng hướng nghiên cứu (trong đó tối thiểu 02 thành viên có học hàm GS hoặc PGS);
3. Trong 5 năm gần nhất, tối thiểu 01 thành viên đã hướng dẫn chính 01 NCS bảo vệ thành công luận án tiến sĩ và hiện có ít nhất 1 NCS đang làm luận án tiến sĩ dưới sự hướng dẫn chính của thành viên trong nhóm; Có một thành viên đã chủ trì thực hiện thành công tối thiểu 01 đề tài khoa học công nghệ cấp Nhà nước hoặc 02 đề tài cấp Bộ (hoặc tương đương); Đồng thời, trong 5 năm đó:
 - a) Đối với nhóm nghiên cứu thuộc lĩnh vực khoa học tự nhiên và công nghệ: Công bố tối thiểu 07 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế thuộc danh mục ISI/ Scopus (từ đây gọi tắt là bài báo ISI/ Scopus trong toàn văn bản này);
 - b) Đối với nhóm nghiên cứu thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn: Công bố tối thiểu 03 bài báo ISI /Scopus, hoặc chủ biên ít nhất 03 sách chuyên khảo đã được xuất bản bởi nhà xuất bản quốc tế hay 04 sách chuyên khảo đã được xuất bản bởi nhà xuất bản quốc gia có uy tín;
 - c) Đối với nhóm nghiên cứu thuộc lĩnh vực ứng dụng: Công bố tối thiểu 05 bài báo ISI /Scopus hoặc có 01 bằng phát minh sáng chế và 03 bài báo ISI/ Scopus.

Điều 5. Tiêu chí của Trưởng nhóm nghiên cứu và Nghiên cứu viên chủ chốt

1. Tiêu chí chung của trưởng nhóm nghiên cứu:
 - a) Là cán bộ cơ hữu của Trường, có chức danh, học vị từ Phó giáo sư, Tiến sĩ trở lên; trường hợp là Tiến sĩ thì phải có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động nghiên cứu sau khi đạt học vị;
 - b) Là nhà khoa học có uy tín, có năng lực tổ chức, tập hợp các nhà khoa học, có khả năng định hướng phát triển, xây dựng và điều phối triển khai các nhiệm vụ KH&CN;
 - c) Đã chủ trì thực hiện thành công ít nhất 01 đề tài KH&CN cấp Bộ hoặc tương đương trở lên;
 - d) Đã hướng dẫn chính ít nhất 01 nghiên cứu sinh hoặc 02 học viên cao học bảo vệ thành công
 - đ) Sử dụng thành thạo ít nhất 1 ngoại ngữ phổ biến (Anh, Nga, Đức, Pháp, Trung Quốc), trong đó giao tiếp được bằng tiếng Anh;
 - e) Có kinh nghiệm và khả năng huy động các nguồn lực đảm bảo điều kiện cho hoạt động của nhóm.

2. Tiêu chí riêng:

Ngoài các tiêu chuẩn chung quy định tại khoản a Điều này, đối với Trưởng nhóm nghiên cứu mạnh còn có quy định sau:

- a) Có học vị tiến sĩ và học hàm PGS trở lên, có uy tín khoa học, có khả năng quản lý có năng lực tổ chức, tập hợp các nhà khoa học, có khả năng định hướng phát

triển, xây dựng và điều phối triển khai các nhiệm vụ KH&CN. Trường hợp là Tiến sĩ thì phải có ít nhất 05 năm kinh nghiệm hoạt động nghiên cứu sau khi đạt học vị;

b) Đã chủ trì thực hiện thành công ít nhất 01 đề tài KH&CN cấp Bộ hay tương đương trở lên;

c) Đã hướng dẫn ít nhất 01 nghiên cứu sinh hoặc 03 học viên cao học bảo vệ thành công;

d) Sử dụng thành thạo ít nhất 1 ngoại ngữ phổ biến (Anh, Nga, Pháp, Trung Quốc), trong đó giao tiếp được bằng tiếng Anh;

3. Tiêu chí của Nghiên cứu viên chủ chốt:

a) Là nhà khoa học có trình độ tiến sĩ trở lên. Đã chủ trì ít nhất 01 đề tài KH&CN cấp Trường trở lên hoặc thành viên của ít nhất 01 đề tài KH&CN cấp Bộ trở lên được nghiệm thu đạt yêu cầu;

b) Trong vòng 5 năm trước khi đăng ký có ít nhất 02 công trình khoa học công bố trên tạp chí chuyên ngành quốc tế hay tạp chí quốc gia có uy tín (mỗi ngành được lựa chọn không quá 2 tạp chí quốc gia có uy tín).

4. Tiêu chí của Nghiên cứu viên

a) Là nhà khoa học có trình độ thạc sĩ trở lên. Đã chủ trì ít nhất 01 đề tài KH&CN cấp Trường hoặc thành viên của ít nhất 01 đề tài KH&CN cấp Bộ trở lên được nghiệm thu đạt yêu cầu;

b) Trong vòng 5 năm trước khi đăng ký có ít nhất 02 công trình khoa học công bố trên tạp chí chuyên ngành hay tạp chí quốc gia có uy tín.

Điều 6. Trách nhiệm của nhóm nghiên cứu

1. Đề xuất, xây dựng đề cương/thuyết minh, đấu thầu, triển khai thực hiện các nhiệm vụ KH&CN các cấp.

2. Tạo ra các sản phẩm và cung cấp các dịch vụ KH&CN chất lượng cao;

3. Trực tiếp tham gia đào tạo đội ngũ cán bộ khoa học có trình độ cao;

4. Xây dựng và quảng bá thương hiệu Trường Đại học Vinh;

5. Các nhóm nghiên cứu phải thường xuyên, định kỳ tổ chức các seminar, hội thảo khoa học, ít nhất mỗi tháng 01 lần;

6. Hàng năm, mỗi nhóm nghiên cứu mạnh phải công bố được ít nhất 04 bài báo thuộc danh mục ISI/Scopus, hoặc xuất bản được 01 sách chuyên khảo ở nhà xuất bản quốc gia có uy tín và 02 bài báo thuộc danh mục ISI/Scopus, hoặc 01 bằng độc quyền sáng chế hoặc ít nhất 01 sản phẩm hay giải pháp ứng dụng đã được chuyển giao vào sản xuất và 02 bài báo thuộc danh mục ISI/Scopus;

7. Hàng năm, mỗi nhóm nghiên cứu phải công bố được ít nhất 02 bài báo thuộc danh mục ISI/Scopus, hoặc xuất bản được 01 sách chuyên khảo ở nhà xuất bản quốc gia có uy tín và 01 bài báo thuộc danh mục ISI/Scopus, hoặc 01 bằng độc quyền sáng chế hoặc ít nhất 01 sản phẩm hay giải pháp ứng dụng đã được chuyển giao vào sản xuất;

8. Nhóm nghiên cứu cơ bản phải có hoạt động hợp tác quốc tế và đã có sản phẩm khoa học chung với đối tác (đối với khối ngành khoa học xã hội - nhân văn nếu không có hợp tác quốc tế thì phải có hợp tác với các viện, trung tâm nghiên cứu cấp quốc gia);

9. Nhóm nghiên cứu ứng dụng phải có hợp tác với doanh nghiệp, tổ chức, địa phương và có sản phẩm ứng dụng cụ thể.

Các bài báo thuộc danh mục ISI/Scopus được nêu trong Khoản 6, Khoản 7 của Điều này phải có địa chỉ là Vinh University.

Điều 7. Quyền lợi của nhóm nghiên cứu

1. Nhóm nghiên cứu mạnh được ưu tiên xét duyệt, giao, đặt hàng triển khai các nhiệm vụ KH&CN trong thẩm quyền của Trường Đại học Vinh hay ưu tiên chọn giới thiệu tham gia đề xuất, đấu thầu các nhiệm vụ KH&CN các cấp và hợp tác quốc tế;

2. Nhóm nghiên cứu mạnh được ưu tiên đầu tư trang thiết bị, điều kiện nghiên cứu thông qua các dự án đầu tư phát triển, dự án tăng cường năng lực nghiên cứu của Trường Đại học Vinh; được ưu tiên sử dụng cơ sở vật chất

3. Các thành viên của nhóm nghiên cứu mạnh là giảng viên được giảm định mức giờ giảng dạy để ưu tiên dành thời gian cho nghiên cứu khoa học. Mức giảm cho Trường nhóm là 40% định mức, mức giảm cho các thành viên khác là 20% định mức, với điều kiện nhóm hoàn thành nhiệm vụ, đồng thời trưởng nhóm và/hoặc các thành viên được xem xét miễn giảm trong năm đó có bài đăng trên tạp chí ISI/Scopus. Nếu các thành viên của nhóm nghiên cứu còn được miễn giảm giờ theo những tiêu chí khác, thì số giờ được miễn giảm được cộng gộp, nhưng không được vượt quá 50% định mức giờ giảng.

4. Các thành viên của nhóm nghiên cứu mạnh được ưu tiên cử đi bồi dưỡng chuyên môn, trao đổi học thuật; Được xem xét hỗ trợ (một phần hay toàn phần) kinh phí tham dự hội nghị, hội thảo trong nước hoặc nước ngoài. Đối với trường hợp đi dự hội nghị, hội thảo ở nước ngoài thì mức hỗ trợ tối đa không quá 20 triệu VND/lượt và mỗi năm nhà trường cử tối đa 05 người đi hội nghị, hội thảo dạng này.

5. Các thành viên của nhóm nghiên cứu mạnh được ưu tiên nhận hướng dẫn nghiên cứu sinh và học viên cao học làm luận án, luận văn.

6. Nhóm nghiên cứu mạnh được hỗ trợ về cơ chế và các nguồn lực để thực hiện chính sách thu hút các nhà khoa học xuất sắc ở trong và ngoài nước đến làm việc.

7. Các nhóm nghiên cứu được hưởng các chính sách hỗ trợ như nhóm nghiên cứu mạnh, nhưng có ưu tiên ở mức độ thấp hơn. Riêng đối với khoản 3, mức giảm cho Trường nhóm nghiên cứu là 30% định mức, mức giảm cho các thành viên khác là 20% định mức, với điều kiện là nhóm hoàn thành nhiệm vụ, đồng thời trưởng nhóm và/hoặc các thành viên được xem xét miễn giảm trong năm đó có bài đăng trên tạp chí ISI/Scopus. Nếu các thành viên của nhóm nghiên cứu còn được miễn giảm giờ theo những tiêu chí khác, thì số giờ được miễn giảm được cộng gộp, nhưng không được vượt quá 40% định mức.

8. Đối với các thành viên nhóm nghiên cứu có thành tích nghiên cứu xuất sắc, trong một năm học công bố được ít nhất 02 bài báo ISI/Scopus, trong đó có 01 bài báo SCI, đồng thời trong năm học đó đạt danh hiệu Lao động tiên tiến, thì sẽ được Hội đồng thi đua trường đặc cách xét đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.

Điều 8. Quy trình đăng ký, xét chọn và công nhận nhóm nghiên cứu

1. Vào tháng 12 hàng năm, Trường Đại học Vinh thông báo đến các đơn vị trực thuộc về việc đăng ký nhóm nghiên cứu.

2. Các nhà khoa học đủ điều kiện chuẩn bị và nộp hồ sơ đăng ký về Trường Đại học Vinh.

3. Trường Đại học Vinh thành lập các Hội đồng tư vấn duyệt hồ sơ, xét chọn nhóm nghiên cứu.

4. Căn cứ kết quả đánh giá của các Hội đồng tư vấn, Hiệu trưởng ra quyết định công nhận, nhóm nghiên cứu.

Điều 9. Hồ sơ đăng ký nhóm nghiên cứu

Hồ sơ đăng ký nhóm nghiên cứu gồm có:

1. Đơn đăng ký nhóm nghiên cứu Trường Đại học Vinh (Mẫu 01, Phụ lục).
2. Văn bản giới thiệu của trường đơn vị trực thuộc (Mẫu 02, Phụ lục).
3. Bản thuyết minh nhóm nghiên cứu (Mẫu 03, Phụ lục).
4. Lý lịch khoa học của trưởng nhóm và các thành viên (Mẫu 04, Phụ lục).
5. Danh sách trích ngang các cộng tác viên (nếu có) (Mẫu 05, Phụ lục).
6. Các minh chứng về năng lực của nhóm theo các tiêu chí nêu ở Điều 3 Quy định này.
7. Các hồ sơ, minh chứng bổ sung khác (nếu có).

Bộ hồ sơ gốc nộp Phòng Khoa học và Hợp tác Quốc tế và bộ hồ sơ scan gửi qua email ghi trong thông báo đăng ký.

Điều 10. Hội đồng xét chọn nhóm nghiên cứu

1. Căn cứ vào hồ sơ đăng ký hàng năm, Hiệu trưởng ra quyết định thành lập các Hội đồng tư vấn xét chọn nhóm nghiên cứu, nhóm nghiên cứu mạnh (gọi tắt là Hội đồng xét chọn), mỗi hội đồng đánh giá cho một hay một số hồ sơ cùng hướng chuyên môn.

2. Hội đồng xét chọn gồm 07 thành viên, trong đó có Chủ tịch hội đồng là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng phụ trách khoa học, Thư ký hội đồng, 02 ủy viên phản biện. Các thành viên phải là các nhà khoa học cùng hoặc gần lĩnh vực chuyên môn của nhóm nghiên cứu; có chức danh, học vị phó giáo sư, tiến sĩ trở lên (nếu là tiến sĩ thì có ít nhất 05 năm kinh nghiệm công tác chuyên môn). Trường hợp cần thiết, có thể mời thành viên là các nhà khoa học bên ngoài Trường Đại học Vinh.

3. Hồ sơ đăng ký nhóm nghiên cứu, nhóm nghiên cứu mạnh được chuyển đến các thành viên chậm nhất 15 ngày trước khi Hội đồng xét chọn họp. Các ủy viên phản

biện chuẩn bị bản nhận xét theo mẫu (Mẫu 06, Phụ lục) và nộp về Phòng Khoa học và Hợp tác Quốc tế 07 ngày trước khi Hội đồng xét chọn họp.

4. Phiên họp của Hội đồng xét chọn được tiến hành khi có mặt ít nhất 05 thành viên, trong đó có Chủ tịch, Thư ký và ít nhất 01 ủy viên phản biện (bản nhận xét của ủy viên phản biện vắng mặt đã nộp trước). Trường hợp ủy viên phản biện không đồng ý thông qua hồ sơ đăng ký thì người đó nhất thiết phải có mặt tại phiên họp.

5. Chủ tịch Hội đồng điều hành phiên họp. Sau khi nghe đại diện nhóm nghiên cứu giới thiệu tóm tắt hồ sơ đăng ký, ủy viên phản biện đọc nhận xét, các thành viên Hội đồng chất vấn nhóm nghiên cứu và góp ý để làm rõ và hoàn chỉnh các vấn đề trong hồ sơ.

6. Các thành viên Hội đồng xét chọn thể hiện ý kiến thông qua Phiếu đánh giá (Mẫu 07, Phụ lục), trong mỗi phiếu có kết luận “Đạt” và “Không đạt”. Kết quả đánh giá chung của Hội đồng là “Đạt” nếu có 3/4 số thành viên có mặt đánh giá ở mức “Đạt”. Kết quả họp Hội đồng xét chọn được lập thành biên bản, trong đó ghi rõ các ý kiến của Hội đồng (Mẫu 08, Phụ lục).

Điều 11. Công nhận nhóm nghiên cứu

Đối với các hồ sơ đăng ký đã được Hội đồng xét chọn đánh giá “Đạt”, Hiệu trưởng ra quyết định công nhận thành lập nhóm nghiên cứu. Quyết định công nhận nhóm nghiên cứu có giá trị tối đa 03 năm kể từ ngày ký.

Điều 12. Hoạt động của nhóm nghiên cứu

1. Trong thời hạn 15 ngày sau khi được công nhận, trưởng nhóm nghiên cứu có trách nhiệm hoàn thiện kế hoạch hoạt động của nhóm trong thời gian 03 năm và đề cương hoạt động chi tiết của năm thứ nhất, trên cơ sở các ý kiến góp ý của Hội đồng xét chọn.

2. Hiệu trưởng ký phê duyệt kế hoạch hoạt động 03 năm và đề cương hoạt động chi tiết của năm thứ nhất sau khi Phòng Khoa học và Hợp tác Quốc tế thẩm định.

3. Dựa trên kế hoạch và đề cương đã phê duyệt, trưởng nhóm nghiên cứu có trách nhiệm tổ chức, triển khai hoạt động của nhóm.

Điều 13. Đánh giá hoạt động hàng năm của nhóm nghiên cứu

1. Trước ngày 10/12 hàng năm, trưởng nhóm nghiên cứu có trách nhiệm nộp cho Phòng Khoa học và Hợp tác Quốc tế báo cáo về tình hình và kết quả triển khai hoạt động của nhóm và các đề xuất, kiến nghị (Mẫu 09, Phụ lục).

2. Trưởng Phòng Khoa học và Hợp tác Quốc tế chủ trì, mời 01 nhà khoa học đã tham gia Hội đồng xét chọn và 01 nhà khoa học khác đánh giá độc lập báo cáo hoạt động hàng năm của nhóm nghiên cứu dựa vào đề cương đã được phê duyệt (Mẫu 10, Phụ lục). Kết quả đánh giá theo 2 mức “Đạt” (khi cả hai người đánh giá đều xếp loại “Đạt”) và “Chưa đạt” (khi ít nhất một trong hai người đánh giá xếp loại “Chưa đạt”).

3. Các nhóm nghiên cứu có kết quả đánh giá “Đạt” sẽ tiếp tục được hưởng các quyền lợi như ở Điều 7 và được đầu tư phát triển theo kế hoạch đã được phê duyệt.

Các nhóm có kết quả đánh giá “Chưa đạt” sẽ tạm dừng được hưởng các quyền lợi như ở Điều 7 và đầu tư phát triển cho đến khi bổ sung các kết quả, hoặc giải trình thỏa đáng lý do chưa đạt và đưa ra các giải pháp khắc phục.

Điều 14. Đánh giá cuối kỳ nhóm nghiên cứu

1. Đánh giá cuối kỳ được thực hiện sau 03 năm từ ngày được công nhận là nhóm nghiên cứu.

a) Trường nhóm nghiên cứu lập báo cáo tổng kết (Mẫu 11, Phụ lục) 02 tháng trước khi kết thúc kỳ hoạt động.

b) Hội đồng đánh giá cuối kỳ do Hiệu trưởng ra quyết định thành lập, gồm 07 thành viên (trong đó có Chủ tịch, Thư ký, 02 ủy viên phản biện). Các thành viên phải là các nhà khoa học cùng hoặc gần lĩnh vực chuyên môn của nhóm nghiên cứu; có chức danh, học vị phó giáo sư, tiến sĩ trở lên (nếu là tiến sĩ thì có ít nhất 05 năm kinh nghiệm công tác chuyên môn). Trường hợp cần thiết, có thể mời thành viên là các nhà khoa học bên ngoài Trường Đại học Vinh.

c) Hồ sơ tổng kết hoạt động nhóm nghiên cứu được chuyển đến các thành viên chậm nhất 20 ngày trước khi Hội đồng họp. Các ủy viên phản biện chuẩn bị bản nhận xét theo mẫu (Mẫu 12, Phụ lục) và nộp về Phòng Khoa học và Hợp tác Quốc tế 07 ngày trước khi Hội đồng họp.

d) Phiên họp của Hội đồng đánh giá được tiến hành khi có mặt ít nhất 5 thành viên, trong đó có Chủ tịch, Thư ký và ít nhất 01 ủy viên phản biện (bản nhận xét của ủy viên phản biện vắng mặt phải nộp trước).

đ) Chủ tịch Hội đồng điều hành phiên họp. Sau khi nghe đại diện nhóm nghiên cứu giới thiệu tóm tắt báo cáo tổng kết, ủy viên phản biện đọc nhận xét, các thành viên Hội đồng trao đổi, thảo luận.

e) Các thành viên Hội đồng thể hiện ý kiến thông qua Phiếu đánh giá (Mẫu 13, Phụ lục), trong mỗi phiếu có kết luận 3 mức “Xuất sắc”, “Đạt” và “Không đạt”. Kết quả đánh giá chung của Hội đồng là “Đạt” nếu có 3/4 số thành viên có mặt đánh giá ở mức “Đạt”. Kết quả đánh giá chung của Hội đồng là “Xuất sắc” nếu có 3/4 số thành viên có mặt đánh giá ở mức “Xuất sắc” và không có thành viên nào đánh giá ở mức “Không đạt”. Kết quả họp Hội đồng đánh giá được lập thành biên bản, trong đó ghi rõ kết luận của Hội đồng (Mẫu 14, Phụ lục).

2. Các nhóm nghiên cứu được đánh giá “Không đạt” xem như không còn được công nhận là nhóm nghiên cứu. Các nhóm được đánh giá “Xuất sắc” và “Đạt” sẽ được Hiệu trưởng tiếp tục ra quyết định công nhận nhóm nghiên cứu cho kỳ hoạt động mới, trong đó các nhóm “Xuất sắc” sẽ được khen thưởng và nâng mức ưu tiên một số quyền lợi do Hội đồng đánh giá đề xuất để Ban chế độ chính sách Trường xem xét quyết định.

Điều 15. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế chủ trì, phối hợp với các khoa, viện, phòng ban và các tổ chức, cá nhân liên quan triển khai thực hiện Quyết định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, các đơn vị phản ánh kịp thời về Phòng Khoa học và Hợp tác Quốc tế để tổng hợp trình Hiệu trưởng xem xét, quyết định điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với thực tế./.

Phụ lục
CÁC MẪU VĂN BẢN

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1277/QĐ-ĐHV, ngày 28 tháng 12 năm 2018
của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)*

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

Mẫu 01
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ NHÓM NGHIÊN CỨU

Kính gửi: Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh

Căn cứ Quyết định số 1277/QĐ-ĐHV ngày 28/12/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh ban hành Quy định tạm thời về tổ chức và hoạt động đối với nhóm nghiên cứu của Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Công văn số/ĐHV-KHHTQT ngày/...../20..... về việc đăng ký xét chọn nhóm nghiên cứu năm 20..... của Trường Đại học Vinh;

Chúng tôi xin đăng ký nhóm nghiên cứu
cho đợt xét chọn năm 20..... với các thông tin như sau:

1. Tên nhóm nghiên cứu:
 2. Lĩnh vực chuyên môn hoạt động:.....
 3. Loại hình nhóm nghiên cứu (cơ bản, ứng dụng):.....
 4. Trưởng nhóm:
- Chức danh, họ tên:.....
- Chuyên môn:
- Đơn vị công tác:
- Điện thoại: E-mail:

Kính đề nghị Nhà trường tổ chức xét chọn và công nhận là nhóm nghiên cứu

.....
Hồ sơ đăng ký kèm theo gồm:

1.
2.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nghệ An, ngày tháng năm 20.....
Trưởng nhóm

(Tên đơn vị)

Kính gửi: Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh

Căn cứ Công văn số/ĐHV-KHHTQT ngày/...../20..... về việc đăng ký xét chọn nhóm nghiên cứu năm 20..... của Trường Đại học Vinh;

(Tên đơn vị) xin giới thiệu nhóm nghiên cứu cho đợt xét chọn năm 20..... với các thông tin như sau:

1. Tên nhóm nghiên cứu:
2. Lĩnh vực chuyên môn hoạt động:.....
3. Loại hình nhóm nghiên cứu (cơ bản, ứng dụng):.....
4. Trưởng nhóm:

{Đơn vị nêu tóm tắt một số nhận xét, đánh giá về thành tích, triển vọng của nhóm nghiên cứu mạnh, sự phù hợp với định hướng phát triển của đơn vị}

{Đơn vị nêu các cam kết tạo điều kiện để nhóm nghiên cứu hoạt động}

Kính đề nghị Trường Đại học Vinh tổ chức xét chọn và công nhận là nhóm nghiên cứu/nhóm nghiên cứu mạnh.

Trân trọng.

Nghệ An, ngày tháng năm 20.....

Trưởng đơn vị

THUYẾT MINH NHÓM NGHIÊN CỨU

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NHÓM

1. Tên nhóm:

- Tiếng Việt:

- Tiếng Anh:

- Tên gọi tắt (nếu có):

2. Lĩnh vực chuyên môn hoạt động:

3. Loại hình nhóm nghiên cứu:

4. Mục tiêu chiến lược:

.....

5. Trưởng nhóm (kèm theo lý lịch chi tiết):

- Chức danh, họ tên:

- Chuyên môn:

- Đơn vị công tác:

- Điện thoại: E-mail:

6. Danh sách các thành viên (kèm theo lý lịch chi tiết):

TT	Họ và tên	Chức danh, học vị	Đơn vị công tác
1			
2			
3			
...			

7. Danh sách các cộng tác viên:

TT	Họ và tên	Chức danh, học vị	Đơn vị công tác
1			
2			
3			
...			

8. Các đối tác hợp tác

TT	Tên đối tác	Địa chỉ (thành phố, quốc gia)	Tình hình hợp tác đã có
1			
2			
3			
...			

II. THÀNH TÍCH HOẠT ĐỘNG KH&CN CỦA NHÓM

1. Danh mục các công bố tiêu biểu liên quan đến hướng nghiên cứu trong 05 năm gần nhất (sắp xếp theo thứ tự thời gian mới nhất đến cũ nhất, gạch chân tên tác giả là trưởng nhóm hay thành viên của nhóm, ghi rõ danh mục ISI/SCOPUS)

2. Danh mục các nhiệm vụ KH&CN có liên quan từ cấp Bộ trở lên thực hiện trong 05 năm gần nhất (do trưởng nhóm hay thành viên nhóm chủ trì)

TT	Tên nhiệm vụ, mã số	Chủ nhiệm	Thời gian thực hiện	Cấp quản lý	Tình trạng (đang thực hiện/đã nghiệm thu, kết quả)
1					

2					
3					
...					

3. Danh mục các sản phẩm KH&CN đã ứng dụng, đăng ký sở hữu trí tuệ, chuyển giao trong 05 năm gần nhất (*sắp xếp theo thứ tự thời gian mới nhất đến cũ nhất*)

4. Các giải thưởng về KH&CN trong 05 năm gần nhất (*tên công trình, tên giải thưởng, cấp khen thưởng, thời gian*)

III. NĂNG LỰC VỀ CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ TRANG THIẾT BỊ HIỆN CÓ (*chỉ nêu các hạng mục thiết yếu*)

1. Phòng làm việc, phòng thí nghiệm (*tên phòng, địa chỉ, diện tích, đơn vị quản lý*)

2. Trang thiết bị nghiên cứu

TT	Tên thiết bị	Mục đích sử dụng	Sở hữu (đơn vị, nhóm, cá nhân)	Đơn vị quản lý
1				
2				
3				
...				

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG DỰ KIẾN TỪNG NĂM

Thời gian	Mục tiêu hoạt động chính	Nội dung hoạt động nghiên cứu	Sản phẩm dự kiến đạt được (loại sản phẩm, số lượng, chỉ tiêu chất lượng)
Năm thứ nhất			
Năm thứ hai			
Năm thứ ba			

V. CÁC ĐỀ XUẤT

1. Đề xuất nhu cầu đầu tư (*kinh phí cho nghiên cứu, trang thiết bị,...*)

TT	Thời gian	Hạng mục	Kinh phí (triệu đồng)
1			
2			
3			
....			
Tổng cộng:			

2. Các đề xuất khác

Xác nhận của đơn vị chủ quản

Nghệ An, ngày tháng năm 20.....

Trưởng nhóm

LÝ LỊCH KHOA HỌC

1. Họ và tên: _____	Ảnh 3x4																		
2. Năm sinh: _____		3. Giới tính: _____																	
4. Chức danh: Bằng cấp: _____		Năm được phong: Năm đạt học vị: _____																	
5. Chức danh nghiên cứu:	Chức vụ: _____																		
6. Địa chỉ: _____																			
7. Điện thoại: _____																			
8. Fax: _____																			
9. Cơ quan - nơi làm việc của cán bộ khoa học: Địa chỉ Cơ quan: _____ Điện thoại Cơ quan: _____																			
10. Quá trình đào tạo																			
<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"><thead><tr><th style="width: 25%;">Bậc đào tạo</th><th style="width: 25%;">Nơi đào tạo</th><th style="width: 25%;">Chuyên môn</th><th style="width: 25%;">Năm tốt nghiệp</th></tr></thead><tbody><tr><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td></tr><tr><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td></tr><tr><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td></tr></tbody></table>				Bậc đào tạo	Nơi đào tạo	Chuyên môn	Năm tốt nghiệp												
Bậc đào tạo	Nơi đào tạo	Chuyên môn	Năm tốt nghiệp																
11. Quá trình công tác																			
<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"><thead><tr><th style="width: 25%;">Thời gian</th><th style="width: 25%;">Vị trí công tác</th><th style="width: 25%;">Cơ quan công tác</th><th style="width: 25%;">Chức vụ</th></tr></thead><tbody><tr><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td></tr><tr><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td></tr><tr><td> </td><td> </td><td> </td><td> </td></tr></tbody></table>				Thời gian	Vị trí công tác	Cơ quan công tác	Chức vụ												
Thời gian	Vị trí công tác	Cơ quan công tác	Chức vụ																
12. Các công trình khoa học đã công bố (trong 05 năm gần nhất)																			

TT	Tên công trình (sách, giáo trình, bài báo,...)	Là tác giả hoặc đồng tác giả công trình	Nơi công bố (tên nhà xuất bản, tạp chí đã đăng)	Năm xuất bản, công bố
Sách, giáo trình				
1				
Bài báo khoa học				
1				
2				
3				
4				
13. Các văn bằng bảo hộ sở hữu trí tuệ đã được cấp (nếu có)				
TT	Tên và nội dung văn bằng	Năm cấp văn bằng		
14. Các công trình được áp dụng trong thực tiễn (nếu có)				
TT	Tên công trình	Hình thức, quy mô, địa chỉ áp dụng	Thời gian (bắt đầu - kết thúc)	
15. Các đề tài, dự án, nhiệm vụ KH&CN đã chủ trì hoặc tham gia trong 05 năm gần đây				
Tên đề tài, dự án, nhiệm vụ đã chủ trì	Thời gian (bắt đầu - kết thúc)	Thuộc chương trình, đề tài, dự án, ...	Tình trạng đề tài (đã nghiệm thu/ chưa nghiệm thu)	
16. Giải thưởng KH&CN (nếu có)				
TT	Hình thức và nội dung giải thưởng	Năm tặng thưởng		

17. Thành tựu hoạt động KH&CN và sản xuất kinh doanh khác (nếu có)				
18. Tham gia hoạt động đào tạo sau đại học				
18.1. Đào tạo tiến sĩ				
Tên NCS	Tên luận án	Năm bảo vệ	Vai trò hướng dẫn	Cơ sở đào tạo
18.2. Đào tạo thạc sĩ: Số luận văn hướng dẫn chính trong 05 năm gần nhất:.....				

Nghệ An, ngày tháng năm

XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ

NGƯỜI KHAI

DANH SÁCH TRÍCH NGANG
Cộng tác viên nhóm nghiên cứu

Tên nhóm nghiên cứu:
Trưởng nhóm:

TT	Họ và tên	Chức danh, học vị	Năm sinh	Chuyên môn	Nơi công tác	Email liên hệ
1						
2						
3						
4						
...						

Nghệ An, ngày tháng năm 20.....
Trưởng nhóm

PHIẾU NHẬN XÉT PHẢN BIỆN
Hồ sơ đăng ký công nhận nhóm nghiên cứu

1. Tên nhóm nghiên cứu:
Họ và tên Trưởng nhóm:
2. Họ tên người phản biện:
Chức danh, học vị:.....
Lĩnh vực chuyên môn chính:.....

NỘI DUNG NHẬN XÉT

1. Về uy tín, năng lực khoa học, các thành tựu khoa học của Trưởng nhóm và thành viên nhóm nghiên cứu (mức độ đáp ứng các tiêu chí trong Quy định của Đại học Vinh về nhóm nghiên cứu, nêu rõ những điểm mạnh và điểm yếu):

1.1. Trưởng nhóm

1.2. Các thành viên

2. Về hướng nghiên cứu, mục tiêu và triển vọng phát triển của nhóm nghiên cứu

3. Về kế hoạch hoạt động triển khai trong 3 năm và từng năm, các đề xuất của nhóm nghiên cứu (tính hợp lý và tính khả thi):

4. Các vấn đề khác

5. Kết luận (đề nghị công nhận hay không công nhận nhóm nghiên cứu):

PHIẾU ĐÁNH GIÁ
Hồ sơ đăng ký công nhận nhóm nghiên cứu

1. Tên nhóm nghiên cứu:
Họ và tên Trưởng nhóm:
2. Họ và tên người đánh giá:

TT	Tiêu chí	Mức độ đáp ứng*	Ghi chú
1	Trưởng nhóm nghiên cứu		
	- Chức danh, học vị		
	- Uy tín khoa học, năng lực tập hợp, tổ chức		
	- Kinh nghiệm chủ trì đề tài cấp Bộ trở lên		
	- Kinh nghiệm hướng dẫn NCS hoặc LV thạc sĩ		
	- Kết quả hoạt động KH&CN trong 5 năm gần nhất		
	- Khả năng ngoại ngữ		
	- Kinh nghiệm, khả năng huy động nguồn lực		
2	Thành viên nhóm nghiên cứu		
	- Số lượng, tỷ lệ trong và ngoài Đại học Huế		
	- Chức danh, học vị		
	- Kinh nghiệm chủ trì, tham gia thành viên các đề tài		
	- Kết quả hoạt động KH&CN trong 5 năm gần nhất		
3	Tính sẵn có của CSVC, trang thiết bị nghiên cứu cơ bản		
4	Kinh nghiệm hợp tác (đối tác nghiên cứu, doanh nghiệp...)		
5	Mức độ đầy đủ của bộ hồ sơ (bao gồm cả minh chứng)		
6	Hướng nghiên cứu và triển vọng phát triển		
7	Kế hoạch hoạt động 3 năm và từng năm		
8	Tính khả thi của các đề xuất		
9	Cam kết tạo điều kiện của đơn vị chủ quản nhóm nghiên cứu		
10	Trình bày và giải trình trước Hội đồng		

* Mức độ đáp ứng các tiêu chí ghi: "Đạt" hay "Không đạt"

Kết luận:

Nhóm nghiên cứu đạt hay không đạt yêu cầu để công nhận nhóm nghiên cứu?

Đạt

Không đạt

(Chú ý: Kết luận "Đạt" nếu tất cả các tiêu chí trong bảng trên đều "Đạt")

Nghệ An, ngày tháng năm 20.....

Thành viên Hội đồng

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
Họp Hội đồng xét chọn nhóm nghiên cứu

Tên nhóm:

Trưởng nhóm:.....

Quyết định thành lập hội đồng:

Ngày họp:

Địa điểm:

1. Thành viên hội đồng: Tổng số: Có mặt: Vắng mặt:

2. Kết quả bỏ phiếu đánh giá:

- Số phiếu đánh giá ở mức “Đạt”:/.....

- Số phiếu đánh giá ở mức “Không đạt”:/.....

3. Kết luận của hội đồng*:

Nhóm nghiên cứu có được đề nghị công nhận là nhóm nghiên cứu/ nhóm nghiên cứu mạnh của Trường Đại học Vinh không?

.....
Các nội dung yêu cầu điều chỉnh, bổ sung:
.....
.....

**Ghi chú: Được đề nghị công nhận nếu trên 3/4 thành viên hội đồng có mặt đánh giá “Đạt”.*

Chủ tịch hội đồng
(ký, họ tên)

Nghệ An, ngày tháng năm 20.....
Thư ký
(ký, họ tên)

Nghệ An, ngày tháng năm 20.....

BÁO CÁO
Tình hình hoạt động năm ...

I. THÔNG TIN VỀ NHÓM NGHIÊN CỨU

1. Tên nhóm:
2. Trưởng nhóm:
3. Đơn vị:
4. Thời gian được công nhận: từ <tháng/năm> đến <tháng/năm>

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Các nội dung hoạt động (kèm theo mô tả chi tiết)

STT	Nội dung hoạt động theo kế hoạch phê duyệt	Nội dung đã thực hiện	Tỷ đánh giá mức độ hoàn thành
1			
2			

2. Các sản phẩm (kèm theo minh chứng)

STT	Sản phẩm theo kế hoạch phê duyệt	Sản phẩm đã đạt được	Tỷ đánh giá
1	Sản phẩm khoa học		
2	Sản phẩm đào tạo		
3	Sản phẩm ứng dụng		
4	Sản phẩm khác		

3. Tình hình sử dụng kinh phí

STT	Nguồn kinh phí	Mức kinh phí	Đã chi	Đã quyết toán
1	Trường Đại học Vinh hỗ trợ			
2	Từ các nhiệm vụ KH&CN			
3	Nguồn khác			
Tổng cộng:				

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM TIẾP THEO

(nêu rõ những điều chỉnh, bổ sung nếu có so với kế hoạch phê duyệt)

4. CÁC KIẾN NGHỊ (nếu có)

Đơn vị chủ quản
(ký, họ và tên, đóng dấu)

Trưởng nhóm
(ký, họ và tên)

PHIẾU NHẬN XÉT PHẢN BIỆN
Báo cáo tổng kết hoạt động của nhóm nghiên cứu

Tên nhóm:
Trưởng nhóm:
Thời gian hoạt động:
Họ tên người phản biện:
Chức danh, học vị:, **Lĩnh vực chuyên môn chính:**
Nơi công tác:

NỘI DUNG NHẬN XÉT:

- 1. Về quy cách báo cáo** (*mức độ tuân thủ quy định của trường về nội dung và hình thức báo cáo; tính rõ ràng, đầy đủ của báo cáo; các vấn đề về hình thức khác*):
- 2. Về kết quả hoạt động của nhóm** (*mức độ đáp ứng kế hoạch được phê duyệt, chất lượng của từng kết quả và sản phẩm, hiệu quả của các hoạt động, uy tín về chuyên môn của nhóm có được nâng cao, việc tổ chức điều hành các hoạt động, vai trò đóng góp của các thành viên, sự hợp tác với các đối tác,...*)
- 3. Về kinh phí và cơ sở vật chất, trang thiết bị** (*khả năng huy động kinh phí, tính hợp lý trong sử dụng kinh phí; sử dụng và gia tăng về CSVC, trang thiết bị*):
- 4. Các vấn đề cần trao đổi, góp ý**
- 5. Kết luận:** Báo cáo tổng kết đủ điều kiện để đưa ra Hội đồng đánh giá hay không?

Nghệ An, ngày tháng năm 20.....

Người phản biện
(ký, họ tên)

HƯỚNG DẪN

Viết báo cáo tổng kết cuối kỳ hoạt động của nhóm nghiên cứu

I. NỘI DUNG BÁO CÁO

Báo cáo tổng kết cuối kỳ hoạt động của nhóm được đóng thành 01 tập, gồm có các phần sau đây xếp theo thứ tự:

- Trang bìa ngoài (*khổ giấy A4, theo mẫu*):

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

BÁO CÁO

TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG NHÓM NGHIÊN CỨU

Tên nhóm:

Trưởng nhóm:

Đơn vị:

Thời gian hoạt động:

Tháng năm

- Mục lục

- Phần 1. Thông tin chung về nhóm

(Tên nhóm, loại hình nghiên cứu, lĩnh vực chuyên môn, trưởng nhóm, danh sách các thành viên, đơn vị chủ quản, quyết định công nhận nhóm NCM số, mục tiêu chiến lược,.... Làm rõ các thay đổi, điều chỉnh về tổ chức, nhân lực nếu có)

- Phần 2. Kế hoạch hoạt động được phê duyệt và kế hoạch triển khai trên thực tế

(Nêu các nội dung chính của kế hoạch đã được phê duyệt, mô tả kế hoạch hoạt động thực tế đã triển khai, làm rõ các điều chỉnh, thay đổi nếu có)

- Phần 3. Kết quả hoạt động của nhóm

(Báo cáo chi tiết kết quả hoạt động theo từng nội dung, từng năm và mô tả các sản phẩm đã đạt được; nội dung được phân chia thành các mục phù hợp. Toàn bộ sản phẩm phải có minh chứng kèm theo trong Phụ lục cuối báo cáo)

- Phần 4. Tình hình kinh phí và cơ sở vật chất, trang thiết bị

(Tổng hợp kinh phí nhóm đã sử dụng trong kỳ và từng năm: các nguồn kinh phí, mức kinh phí mỗi nguồn, tình hình quyết toán; tăng giảm về CSVC, trang thiết bị...)

- Phần 5. Kết luận và đề xuất, kiến nghị

- Phụ lục (Bản sao quyết định công nhận, Kế hoạch hoạt động được phê duyệt, các minh chứng kết quả và sản phẩm hoạt động, các hồ sơ đính kèm khác)

II. HÌNH THỨC BÁO CÁO

- Báo cáo tổng kết được in trên khổ giấy A4 (210x297mm); lề trên 2,5 cm; lề dưới 2,5 cm; lề trái 3,0 cm và lề phải 2,0 cm.

- Định dạng phần chữ trong báo cáo: font chữ Times New Roman; cỡ chữ 13 (cỡ chữ trong các bảng, hình có thể nhỏ hơn); cách dòng (line spacing) 1,15; khoảng trên đoạn (spacing, before) 6 pt; dòng đầu đoạn (first line) lùi vào 1,27 cm.

- Các minh chứng phải là các bản scan từ bản gốc.

BẢN NHẬN XÉT
Báo cáo tình hình hoạt động của nhóm nghiên cứu

Tên nhóm:

Trưởng nhóm:.....Năm báo cáo:

Họ tên người nhận xét:

Chức danh, học vị:..... Đơn vị công tác:.....

I. VỀ HÌNH THỨC CỦA BÁO CÁO (nhận xét mức độ đầy đủ các mục theo yêu cầu, trình bày rõ ràng, có số liệu và minh chứng đầy đủ,...)

II. VỀ NỘI DUNG BÁO CÁO

1. Mức độ đạt được các nội dung hoạt động và các sản phẩm theo phê duyệt, chất lượng các sản phẩm
2. Khả năng huy động các nguồn kinh phí và tính hợp lý sử dụng kinh phí
3. Tính khả thi và triển vọng của kế hoạch hoạt động trong năm tiếp theo
4. Tính hợp lý của các kiến nghị

III. KẾT LUẬN

Báo cáo cho thấy kết quả hoạt động của nhóm trong năm đạt hay không đạt yêu cầu?

Đạt

Không đạt

Nghệ An, ngày tháng năm 20.....

Người nhận xét

(ký, họ tên)

PHIẾU ĐÁNH GIÁ
Báo cáo tổng kết nhóm nghiên cứu

Tên nhóm nghiên cứu:

Trưởng nhóm:

Họ tên người đánh giá:

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm đánh giá
1	Các hoạt động triển khai đúng tiến độ theo kế hoạch phê duyệt	5	
2	Số lượng các kết quả, sản phẩm đáp ứng theo kế hoạch	10	
3	Chất lượng các kết quả, sản phẩm đáp ứng theo kế hoạch	25	
4	Hiệu quả do các hoạt động của nhóm đem lại	10	
5	Uy tín chuyên môn của nhóm được nâng cao	10	
6	Tổ chức điều hành tốt, tham gia đầy đủ của các thành viên	5	
7	Sự hợp tác với các đối tác nghiên cứu, doanh nghiệp...	10	
8	Khả năng huy động kinh phí, sử dụng hợp lý kinh phí	10	
9	Năng lực CSVN và trang thiết bị được cải thiện	10	
10	Chất lượng của báo cáo tổng kết	5	
Tổng điểm:		100	

Các ý kiến góp ý khác:

.....
.....

Kết luận: Xếp loại kết quả hoạt động của nhóm:

Không đạt

Đạt

Xuất sắc

* Ghi chú: Xếp loại (theo điểm tổng cộng): Xuất sắc: 85-100 điểm; Đạt: 55-84 điểm; Không đạt: <55 điểm.

Nghệ An, ngày tháng năm 20.....

Thành viên hội đồng

(ký, họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
Họp Hội đồng đánh giá tổng kết nhóm nghiên cứu

- Tên nhóm nghiên cứu:
- Trưởng nhóm:.....
- Quyết định thành lập hội đồng:
- Ngày họp:
- Địa điểm:
1. Thành viên hội đồng: Tổng số: Có mặt: Vắng mặt:
2. Kết quả bỏ phiếu đánh giá:
- Số phiếu đánh giá ở mức “Xuất sắc”:/.....
 - Số phiếu đánh giá ở mức “Đạt”:/.....
 - Số phiếu đánh giá ở mức “Không đạt”:/.....
3. Kết luận của hội đồng*:
4. Đánh giá hoạt động của nhóm:
-
5. Các ý kiến khác:
-
-

**Ghi chú: Kết luận của Hội đồng là “Đạt” nếu có 3/4 số thành viên có mặt đánh giá ở mức “Đạt”; là “Xuất sắc” nếu có 3/4 số thành viên có mặt đánh giá ở mức “Xuất sắc” và không có thành viên nào đánh giá ở mức “Không đạt”.*

Chủ tịch hội đồng
(ký, họ tên)

Nghệ An, ngày tháng năm 20.....
Thư ký
(ký, họ tên)